

DOI: 10.62829/VNHN.374.127.131

LUẬT TRÁCH NHIỆM BỒI THƯỜNG CỦA NHÀ NƯỚC VÀ VẤN ĐỀ HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT ĐỂ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC THI

✍️ ThS Nguyễn Xuân Hoàng

● **TÓM TẮT:** Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước 2017 là công cụ pháp lý quan trọng nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức khi bị thiệt hại do hành vi trái pháp luật của cơ quan nhà nước, người thi hành công vụ gây ra. Luật đã góp phần nâng cao trách nhiệm của cơ quan nhà nước và bảo vệ quyền lợi người dân, nhưng vẫn còn tồn tại những hạn chế, đặc biệt là ở khâu thực thi, thủ tục còn phức tạp, chưa thu hút người bị thiệt hại mạnh dạn yêu cầu bồi thường. Để khắc phục, cần hoàn thiện pháp luật theo hướng cụ thể hóa hơn, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tăng cường vai trò của các cơ quan giám sát và nâng cao nhận thức cộng đồng về quyền và nghĩa vụ của Nhà nước trong bồi thường thiệt hại. Đây là những vấn đề được phân tích và đề cập trong bài viết này.

● **Từ khóa:** Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, công cụ pháp lý, trách nhiệm của cơ quan nhà nước, quyền lợi người dân.

● **ABSTRACT:** The 2017 Law on State Compensation Liability is an important legal instrument designed to protect the lawful rights and interests of individuals and organizations when they suffer damage caused by unlawful acts committed by state agencies or public officials in the course of performing their duties. The Law has contributed to enhancing the accountability of state agencies and safeguarding citizens' rights; however, limitations remain, particularly in implementation, where procedures are still complex and have not encouraged victims to confidently file compensation claims. To address these issues, it is necessary to further improve the legal framework by making regulations more specific, simplifying administrative procedures, strengthening the role of oversight bodies, and raising public awareness of the State's rights and obligations in compensating for damages. These are the key issues analyzed and discussed in this article.

● **Keywords:** State compensation liability, legal instrument, accountability of state agencies, citizens' rights.

Ngày nhận bài: 17/9/2025 Ngày bình duyệt: 24/10/2025 Ngày duyệt đăng: 10/11/2025

Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước (TNBTCNN) là công cụ pháp lý quan trọng nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cá

nhân, tổ chức khi bị thiệt hại do hành vi trái pháp luật của cơ quan nhà nước, người thi hành công vụ gây ra. Tuy nhiên, trong quá trình thực thi, Luật TNBTCNN vẫn còn bộc

lộ nhiều hạn chế, gây khó khăn cho người bị thiệt hại khi yêu cầu bồi thường. Do đó, việc rà soát, điều chỉnh và hoàn thiện luật là yêu cầu cấp thiết hiện nay.

TỔNG QUAN VỀ LUẬT TRÁCH NHIỆM BỒI THƯỜNG CỦA NHÀ NƯỚC

Luật TNBTCNN năm 2017 (thay thế Luật 2009) đã tạo cơ sở pháp lý quan trọng, góp phần nâng cao trách nhiệm của các cơ quan nhà nước trong thực thi công vụ và bảo vệ quyền lợi cho người dân khi bị thiệt hại do hành vi trái pháp luật của cán bộ, công chức gây ra. So với Luật 2009, Luật 2017 có nhiều điểm đổi mới như: Mở rộng phạm vi bồi thường trong các lĩnh vực quản lý hành chính, tố tụng và thi hành án; Làm rõ nguyên tắc bồi thường, cơ chế xác định trách nhiệm và thủ tục giải quyết yêu cầu bồi thường; Xác lập trách nhiệm hoàn trả của người thi hành công vụ gây ra thiệt hại...

Trong đó có những nội dung rất cụ thể, như: Bên cạnh cơ chế giải quyết bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại, Điều 55 của Luật quy định về giải quyết yêu cầu bồi thường trong quá trình giải quyết vụ án hình sự, vụ án hành chính tại tòa án. Nội dung này cũng được hướng dẫn cụ thể tại Thông tư số 02/2023/TT-TANDTC ngày 24/8/2023 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, giúp cho quá trình thực thi được thuận lợi và đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Kết quả thực thi Luật:

Trong những năm qua, với tinh thần trách nhiệm và sự toàn diện trong việc triển khai, tổ chức thi hành của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, việc thực thi luật TNBTCNN đã đạt được những kết quả quan trọng, có những tác động tích cực đối với công tác bồi thường của nhà nước trên phạm vi toàn quốc. Quá trình triển khai thi hành Luật TNBTCNN tiếp tục khẳng định

cam kết của Đảng và Nhà nước trong tôn trọng, bảo đảm và bảo vệ quyền con người, quyền công dân trong lĩnh vực bồi thường nhà nước, giúp củng cố niềm tin của Nhân dân vào chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, từ đó góp phần vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, đáp ứng yêu cầu thực thi Hiến pháp năm 2013 và Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII ngày 09/11/2022 về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới. Có thể nêu lên những kết quả cụ thể sau:

1. Nhận thức về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước đối với cá nhân, tổ chức bị thiệt hại do người thi hành công vụ gây ra đã được nâng cao rõ rệt. Các cơ quan như Tòa án, Viện Kiểm sát, Cơ quan điều tra, UBND các cấp... đã triển khai nhiều biện pháp nhằm đảm bảo quyền lợi của người bị thiệt hại. Cơ quan quản lý nhà nước về công tác bồi thường – Bộ Tư pháp – đã ban hành nhiều văn bản hướng dẫn thi hành luật.

2. Về giải quyết yêu cầu bồi thường, nhiều trường hợp oan, sai nghiêm trọng đã được xem xét bồi thường. Thống kê trong vài năm gần đây cho thấy: Số lượng đơn yêu cầu bồi thường tăng nhẹ; Số vụ được giải quyết đúng hạn, đúng quy trình tăng; Một số vụ bồi thường có giá trị lớn đã được chi trả.

3. Các cơ quan giải quyết bồi thường đã chủ động hơn trong việc giải quyết bồi thường thiệt hại, cũng như trong việc thường xuyên phản ánh khó khăn, vướng mắc và đề nghị cơ quan quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước cả ở trung ương và địa phương để được hướng dẫn nghiệp vụ giải quyết bồi thường, giải đáp vướng mắc trong việc áp dụng pháp luật về TNBTCNN.

4. Cơ chế phối hợp giữa các cơ quan giải quyết yêu cầu bồi thường từng bước được cải thiện. Công tác xác minh thiệt hại,

thương lượng, giải quyết bồi thường dần minh bạch, rõ ràng hơn.

5. Về bồi thường và hoàn trả: Một số vụ việc đã thực hiện được cả hai bước: bồi thường cho người bị thiệt hại và xem xét trách nhiệm hoàn trả đối với người thi hành công vụ gây thiệt hại. Chất lượng giải quyết bồi thường thiệt hại được nâng cao, những sai phạm trong công tác giải quyết bồi thường thiệt hại đã giảm nhiều hơn. Điều này không chỉ cho thấy chất lượng của hoạt động giải quyết bồi thường thiệt hại đã được tăng lên đáng kể mà còn giảm thiểu tác động tới việc bảo đảm quyền được bồi thường của người bị thiệt hại.

6. Việc thực hiện quyền yêu cầu bồi thường của người bị thiệt hại được thực hiện đúng pháp luật hơn, trách nhiệm chứng minh được thực hiện đầy đủ hơn. Tình trạng người bị thiệt hại gửi đơn yêu cầu bồi thường “sai địa chỉ” hoặc tình trạng đưa ra yêu cầu bồi thường quá cao tới mức “không tưởng” đã giảm đáng kể. Hoạt động cấp phát kinh phí bồi thường và chi trả tiền bồi thường của Bộ Tài chính, Sở Tài chính được thực hiện kịp thời hơn, qua đó giúp cho cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại chi trả tiền bồi thường cho người bị thiệt hại đúng như nội dung thỏa thuận trước đó giữa các bên về việc chi trả tiền bồi thường.

Hạn chế, bất cập:

Mặc dù có những bước tiến so với luật cũ và đạt được những kết quả tích cực trong thực thi, nhưng việc áp dụng Luật 2017 trên thực tế vẫn còn những bất cập, hạn chế cần được điều chỉnh, hoàn thiện. Cụ thể:

1. *Về phạm vi trách nhiệm bồi thường:* Hiện nay, phạm vi trách nhiệm của Nhà nước vẫn còn hẹp và hầu như giới hạn trong một số hành vi rõ ràng là trái pháp luật. Trong khi đó, có nhiều trường hợp thiệt hại xảy ra do lỗi trong quản lý hành chính nhưng không thuộc diện được bồi thường.

Vì vậy, cần mở rộng phạm vi bồi thường, bao gồm cả những hành vi thiếu sót, chậm trễ hoặc lạm dụng quyền lực trong thi hành công vụ.

2. *Về thủ tục yêu cầu bồi thường:* Nhìn chung, thủ tục hành chính trong việc yêu cầu bồi thường còn phức tạp, kéo dài và thiếu hiệu quả. Người bị thiệt hại phải trải qua nhiều bước: yêu cầu, xác minh, thương lượng, khởi kiện... Do đó, cần đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian giải quyết, tăng tính minh bạch và trách nhiệm giải trình của cơ quan có thẩm quyền.

3. *Về xác định thiệt hại và mức bồi thường:* Việc xác định thiệt hại về tinh thần, thu nhập bị mất, giám sát... còn nhiều bất cập. Một số khoản thiệt hại chính đáng nhưng chưa được quy định cụ thể nên khó được chấp nhận. Vì vậy, Luật cần có hướng dẫn chi tiết hơn về cách xác định và tính toán mức bồi thường, đặc biệt là thiệt hại phi vật chất.

4. *Về trách nhiệm hoàn trả của cán bộ, công chức:* Hiện nay, việc xác định trách nhiệm hoàn trả của người gây thiệt hại còn mang tính hình thức. Nhiều trường hợp cán bộ, công chức gây thiệt hại nghiêm trọng nhưng không bị xử lý hoặc hoàn trả không tương xứng. Cho nên, cần quy định rõ hơn về mức độ, cơ chế xác định và thực thi nghĩa vụ hoàn trả, gắn với trách nhiệm kỷ luật, xử lý hành chính hoặc hình sự nếu cần thiết.

5. *Thiếu cơ chế hiệu quả:* Các cơ chế xử lý vi phạm, chế tài xử lý đối với các cơ quan, cá nhân gây thiệt hại còn chưa đủ sức răn đe, chưa đủ sức để khuyến khích việc thực thi nghiêm chỉnh trách nhiệm bồi thường.

6. *Luật còn nhiều quy định chưa rõ ràng:* Khái niệm “thiệt hại” chưa được cụ thể hóa, gây khó khăn khi xác định mức bồi thường. Việc xác định người thi hành công vụ gây thiệt hại trong một số trường hợp không rõ ràng (ví dụ: tập thể gây thiệt hại).

Cơ chế hoàn trả không đủ rắn đẽ, gây tâm lý “bồi thường là của Nhà nước, không phải của cá nhân gây lỗi”.

7. Thời gian giải quyết còn kéo dài: Quy trình giải quyết nhiều bước, yêu cầu phối hợp liên ngành nên kéo dài thời gian giải quyết. Việc thương lượng, thẩm định thiệt hại còn chậm.

MỘT SỐ KIẾN NGHỊ VÀ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN LUẬT TNBTCNN

Để luật đi vào cuộc sống và phát huy hiệu quả, cần tiếp tục hoàn thiện các quy định, tháo gỡ vướng mắc, đồng thời nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức trong quá trình thi hành công vụ. Cụ thể:

Một số kiến nghị hoàn thiện:

Từ những vướng mắc trong quá trình áp dụng pháp luật để giải quyết vụ việc được phân tích ở trên, tác giả đề xuất một số nội dung nhằm hoàn thiện Luật TBTCNN năm 2017 như sau:

Một là, rà soát mở rộng khái niệm “đối tượng được bồi thường nhà nước” nhằm bao quát hết các chủ thể và bảo đảm tính thống nhất giữa đối tượng được bồi thường và người có quyền yêu cầu bồi thường.

Hai là, sửa đổi quy định về cấp ngân sách bảo đảm kinh phí bồi thường nhà nước để tránh gây hiểu nhầm, quy định này nên thống nhất nguyên tắc cơ quan phải chi trả tiền bồi thường được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách trung ương thì do kinh phí bồi thường do ngân sách trung ương bảo đảm, cơ quan phải chi trả tiền bồi thường được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách địa phương thì kinh phí bồi thường do ngân sách cấp tỉnh bảo đảm.

Ba là, bổ sung quy định về lập dự toán theo hướng kết hợp cả 02 phương thức: (1) sở tài chính căn cứ thực tế số tiền bồi thường, chi phí cho việc định giá tài sản,

giám định thiệt hại đã cấp phát của năm trước (nếu có); (2) các cơ quan quản lý nhà nước (sở, ngành, địa phương) trên cơ sở rà soát, tổng hợp các vụ việc đang tiếp nhận, giải quyết và dự báo tình hình các vụ việc có thể phát sinh để lập dự toán, gửi sở tài chính tổng hợp.

Bốn là, bổ sung quy định về trách nhiệm của cá nhân người đứng đầu cơ quan đã chi trả tiền bồi thường trong trường hợp chi trả không kịp thời hoặc không xem xét trách nhiệm hoàn trả của người thi hành công vụ gây thiệt hại để bảo đảm việc chi trả tiền bồi thường và xem xét trách nhiệm hoàn trả được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định.

Giải pháp hoàn thiện:

1. Hoàn thiện khung pháp lý:

- Bổ sung, chi tiết hóa các quy định về thẩm quyền, quy trình, thủ tục giải quyết bồi thường để đảm bảo tính minh bạch và rõ ràng, đặc biệt là ở các giai đoạn trước khi khởi kiện. Cụ thể hóa các khái niệm về thiệt hại vật chất, tinh thần. Rút ngắn thủ tục hành chính trong giải quyết yêu cầu bồi thường.

- Đơn giản hóa các thủ tục hành chính, áp dụng công nghệ thông tin trong việc tiếp nhận và xử lý hồ sơ để tạo thuận lợi cho người dân.

- Xem xét mở rộng phạm vi bồi thường để bao gồm các trường hợp thiệt hại do hành vi của cán bộ, công chức trong quá trình thực thi pháp luật.

2. Nâng cao trách nhiệm:

- Xây dựng các cơ chế giám sát chặt chẽ hoạt động của các cơ quan nhà nước trong việc thực thi nhiệm vụ. Làm rõ trách nhiệm của từng cơ quan trong các trường hợp có nhiều đơn vị tham gia xử lý.

- Sửa đổi quy định để buộc cá nhân gây thiệt hại có trách nhiệm hoàn trả một phần hoặc toàn bộ số tiền Nhà nước đã bồi thường. Tăng cường xử lý kỷ luật, thậm chí

truy cứu trách nhiệm hình sự nếu có dấu hiệu vi phạm nghiêm trọng.

- Tăng cường xử lý nghiêm minh đối với các hành vi vi phạm pháp luật gây thiệt hại, đặc biệt là các trường hợp thiếu tinh thần trách nhiệm.

- Khuyến khích sự hợp tác chặt chẽ giữa các cơ quan nhà nước, Tòa án và các tổ chức xã hội trong việc triển khai, giải quyết các vụ việc.

3. *Nâng cao nhận thức:*

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước để nâng cao nhận thức của cả cán bộ, công chức và người dân về quyền và nghĩa vụ của mình.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- 1. Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017
- 2. Nghị định số 68/2018NĐ-CP ngày 15/5/2018 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.
- 3. Báo cáo số 129/BC-BTP ngày 14/3/2024

- Đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước. Tập huấn chuyên sâu cho đội ngũ cán bộ tại các cơ quan Tòa án, Viện kiểm sát, Công an, UBND về quy trình giải quyết bồi thường. Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về bồi thường nhà nước để thống nhất và minh bạch thông tin.

4. *Tăng cường giám sát và phản biện xã hội:*

Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức xã hội cần tham gia vào việc giám sát quy trình bồi thường, đảm bảo quyền lợi cho người dân. Công khai các vụ bồi thường lớn để tạo áp lực cải cách và minh bạch hóa./.

của Bộ Tư pháp về đánh giá kết quả 05 năm thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

- 4. Văn bản hợp nhất 98/VBHNVPQH năm 2025 về Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước (sửa đổi, bổ sung)
- 5. Bài viết “*Hoàn thiện pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước*” đăng trên Tạp chí Cộng sản.